

Số: 1651/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Kiện toàn Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26 tháng 2 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập phương án sử dụng đất; lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3071/STNMT-CCQLĐĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2050/TTr-SNV ngày 07 tháng 6 năm 2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** KIỆN TOÀN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI DIỆN TÍCH ĐẤT THU HỒI BÀN GIAO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ (SAU ĐÂY GỌI TẮT LÀ HỘI ĐỒNG) GỒM CÁC ÔNG (BÀ) VÀ LÃNH ĐẠO ĐẠI DIỆN CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ SAU:

**1. Chủ tịch Hội đồng:** Ông Nguyễn Ngọc Thường - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

**2. Phó Chủ tịch Hội đồng:** Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (địa phương trình phương án sử dụng đất).

### **3. Ủy viên**

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Sở Tài chính;

c) Cục Thuế tỉnh;

d) Sở Công Thương;

đ) Sở Kế hoạch và đầu tư;

e) Sở Xây dựng;

g) Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (địa phương nơi tiếp nhận bàn giao khu đất thu hồi);

h) Lãnh đạo các đơn vị có đất bàn giao địa phương quản lý.

**4. Thư ký:** Ông Mai Nam Hải - chuyên viên Chi Cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

### **Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng**

Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xem xét, thẩm định phương án sử dụng đất đối với khu đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn các huyện, thành phố theo quy định của pháp luật đất đai và các quy định khác có liên quan.

### **Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng, có trách nhiệm ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng và quyết định thành lập Tổ Công tác giúp việc cho Hội đồng (nếu cần thiết).

3. Được phép ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng để thay mặt tổ chức điều hành và thực hiện các nội dung theo ủy quyền.



#### **Điều 4. Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng**

1. Đề xuất phương án sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật đất đai, chịu trách nhiệm trước Hội đồng và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung phương án trình Hội đồng thẩm định phương án sử dụng đất phải đảm bảo các thứ tự ưu tiên theo quy định tại khoản 4 Điều 46 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực và các cơ quan, đơn vị liên quan:**

1. Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan Thường trực của Hội đồng được sử dụng bộ máy, phương tiện của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ.

2. Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tham mưu xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng; tham mưu thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Hội đồng (nếu cần thiết) sau khi thống nhất với các thành viên của Hội đồng và các ngành có liên quan trước khi trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định ban hành theo đúng quy định của pháp luật; tổng hợp tên nhân sự cụ thể được cử tham gia Hội đồng để lập thành danh sách báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và địa phương quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Hội đồng và thông báo khi có sự thay đổi nhân sự cho Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của nhân sự được cử tham gia.

4. Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau:

- Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ.





- Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

- Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Định Quán.

- Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn thị xã Long Khánh.

- Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Long Thành.

- Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

- Quyết định số 3233/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Thống Nhất.

- Quyết định số 3234/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Tân Phú.

- Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

- Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất

đôi với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Trảng Bom.

- Quyết định số 3237/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định Phương án sử dụng đất đôi với diện tích đất thu hồi bàn giao địa phương quản lý trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

Hội đồng tự giải thể sau khi có văn bản báo cáo đã hoàn thành nhiệm vụ được giao với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng thời thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi).

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Nội vụ, các ông (bà) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Phi**